TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÓC MÔN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 123/2020/HS-ST
Ngày: 31.7.2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Viết Đức

2. Bà Nguyễn Thị Kim Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nội Thị Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Mai Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2020, tại xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 118/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1989 tại Bà Rịa - Vũng Tàu; Giới tính: nữ; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 33/7 ấp E, xã X, huyện Y, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 86/1H ấp A, xã B, huyện Y, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 2/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị H; bị cáo có chồng là Võ Văn T và 02 con lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19.02.2020 cho đến nay; hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Hóc Môn; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Ngọc Bảo N, sinh năm 1995. (vắng mặt)

Địa chỉ: 32/19 đường 12, khu phố 5, phường T, quận Đ, Tp. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Hồng T là đối tượng không nghề nghiệp, bắt đầu bán ma túy từ ngày 12.2.2020. Nguồn ma túy T mua của người đàn ông tên T (không rõ lai lịch) ở xã X, huyện Y đem về nhà phân chia thành nhiều gói nhỏ để bán lại cho người nghiện với phương thức thủ đoạn sử dụng điện thoại liên lạc giao dịch trước rồi hẹn người nghiện đến khu vực gần nhà để bán. Cụ thể:

- Ngày 12.02.2020, T mua của T 02 chỉ heroin (khối lượng khoảng 7g) với giá 6.400.000 đồng đem về nhà phân nhỏ thành 08 gói nhỏ, bán cho người nghiện mỗi gói với giá 900.000 đồng, thu được 7.200.000 đồng. Số tiền thu lợi bất chính 800.000 đồng.

- Ngày 16.02.2020, T mua của T 01 chỉ heroin (khối lượng khoảng 3,5g) với giá 3.200.000 đồng đem về nhà phân nhỏ thành 04 gói nhỏ, bán cho người nghiện mỗi gói với giá 900.000 đồng, thu được 3.600.000 đồng. Số tiền thu lợi bất chính 400.000 đồng.

- Ngày 17.02.2020, T mua của T 2.000.000 đồng ma túy đá đem về nhà phân nhỏ thành 18 gói nhỏ, bán lại 200.000 đồng/gói. T bán cho người nghiện 02 gói, còn lại 16 gói.

Vào khoảng 19 giờ ngày 18.02.2020, T mua của T 05 chỉ ma túy loại heroin với giá 16 triệu đồng, đem về nhà phân nhỏ thành 16 gói (trong đó 02 gói bán giá 500.000 đồng/gói, 06 gói bán giá 1.900.000 đồng/gói, 08 gói bán giá 1.000.000 đồng/gói), T cất vào hộp giấy nhỏ trong phòng cùng với 16 gói ma túy đá còn lại. Cùng ngày, T đã bán cho người nghiện 01 gói heorin giá 500.000 đồng, 01 gói heroin giá 1.000.000 đồng và 01 gói heroin giá 1.900.000 đồng.

Đến khoảng 11 giờ 25 phút ngày 19.02.2020 có người thanh niên (không rõ lai lịch) điện thoại cho T đặt mua 01 gói heroin giá 1.900.000 đồng và hẹn đến bãi đất trống gần phòng trọ của T để giao nhận ma túy và tiền. Sau đó, T lấy 01 gói heroin để vào trong hộc nhỏ dưới ổ khóa khởi động xe biển số 59X3-395.73 của mình rồi chạy đến điểm hẹn, khi đến bãi đất trống thuộc tổ 10, ấp Xuân Thới Đông 3, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn thì bị Đội cảnh sát tội phạm về ma túy phối hợp Công an xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn bắt quả tang. Tính đến ngày bị bắt, T đã thu lợi bất chính số tiền 1.200.000 đồng. Số ma túy còn lại chưa bán gồm 16 gói ma túy đá và 13 gói heroin.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Hồng T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản kết luận giám định số 341/KLGĐ-H ngày 24.02.2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Gói 1: 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,7658g, loại Heroin.

- Gói 2: 13 gói nylon chứa chất bột màu trắng là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 12,9336g, loại Heroin.

- Gói 3: 16 gói nylon chứa chất bột màu trắng là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 5,3076g, loại Methamphetamin.

Đối với người bán ma túy cho Nguyễn Thị Hồng T, do không rõ lai lịch, Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng;

- 01 điện thoại di động Iphone 7 màu gold và 01 điện thoại di động Nokia màu đen (T dùng liên lạc mua bán ma túy).

- 01 xe máy Honda Vario 150, biển số 59X3-395.73 (số khung MH1KF4113JK340216, số máy KF41E1341179). Qua xác minh chủ sở hữu xe

là chị Trần Ngọc Bảo N. Tháng 12.2019, chị N cho chị Phan thị Thanh T mượn để đi lại. Trong thời gian sử dụng xe, T có cho T mượn. T dùng xe này để đi mua bán ma túy thì T và N hoàn toàn không biết. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị N.

Khám xét nơi ở của T thu giữ:

- 13 gói nylon chứa chất bột màu trắng;
- 16 gói nylon chứa tinh thể không màu;
- Một số bịch nylon không chứa gì;
- 01 đoạn ống hút nhựa cắt nhọn một đầu;
- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá;
- 02 dao lam;
- 01 cây kéo kim loại;
- 01 cân tiểu ly màu đen;
- Một hộp giấy và một hộp nhựa (bên trong không chứa gì).

Tại Bản cáo trạng số 117/CT-VKS-HS ngày 29 tháng 6 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn để xét xử bị cáo Nguyễn Thị Hồng T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị tuyên bị cáo Nguyễn Thị Hồng T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hồng T từ 10 năm đến 11 năm tù. Phạt tiền bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng; 13 gói nylon chứa chất bột màu trắng; 16 gói nylon chứa tinh thể không màu; Một số bịch nylon không chứa gì; 01 đoạn ống hút nhựa cắt nhọn một đầu; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 02 dao lam; 01 cây kéo kim loại; 01 cân tiểu ly màu đen; một hộp giấy và một hộp nhựa (bên trong không chứa gì).

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: điện thoại di động Iphone 7 màu gold và 01 điện thoại di động Nokia màu đen.

Buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính 1.200.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo Nguyễn Thị Hồng T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu và xin được hưởng mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên

tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Hồng T khai nhận: Bản thân vì mục đích vụ lợi các nhân, bị cáo đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho người nghiện, vào ngày 19.02.2020 bị cáo đem ma túy đến điểm hẹn để bán cho người nghiện thì bị công an bắt quả tang cùng với tang vật. Thu giữ của bị cáo 14,6994g ma túy, loại heorin và 5,3076g ma túy, loại Methamphetamin.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các vật chứng cùng các tài liệu thể hiện tại hồ sơ vụ án, phù hợp với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn đã truy tố. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở pháp lý để kết luận bị cáo Nguyễn Thị Hồng T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự của Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo thừa biết ma túy là chất gây nghiện mang tính độc hại cao, do đó đã bị nhà nước cấm mua bán, tàng trữ dưới bất kỳ hình thức nào. Bản thân bị cáo bất chấp mọi hậu quả lao vào con đường phạm tội, thực hiện hành vi mua bán ma túy nhằm thỏa mãn nhu cầu cho bản thân. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét về nhân thân, tính chất mức độ và hậu quả của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[4] Về nhân thân bị cáo: chưa có tiền án, tiền sự:

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[6] Tình tiết tăng nặng: Không.

[7] Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, cần áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự phạt bổ sung đối với bị cáo T số tiền 5.000.000 (Năm triệu) đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng; 13 gói nylon chứa chất bột màu trắng; 16 gói nylon chứa tinh thể không màu là vật cấm lưu hành, Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với một số bịch nylon không chứa gì; 01 đoạn ống hút nhựa cắt nhọn một đầu; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 02 dao lam; 01 cây kéo kim loại; 01 cân tiểu ly màu đen; một hộp giấy và một hộp nhựa (bên trong không chứa gì), bị cáo dùng vào việc phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone 7 màu gold và 01 điện thoại di động Nokia màu đen, bị cáo dùng liên lạc mua bán ma túy nên Hội đồng xét thấy cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền thu lợi bất chính 1.200.000 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc bị cáo nộp lại số tiền này để sung vào ngân sách nhà nước.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Hồng T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hồng T 10 (mười) năm tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày 19.02.2020.

2. Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ Luật Hình Sự

Buộc bị cáo nộp phạt số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

3. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,7658g, loại Heroin; 13 gói nylon chứa chất bột màu trắng là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 12,9336g, loại Heroin; 16 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 5,3076g, loại Methamphetamin; Một số bịch nylon không chứa gì; 01 đoạn ống hút nhựa cắt nhọn một đầu; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 02 dao lam; 01 cây kéo kim loại; 01 cân tiểu ly màu đen; một hộp giấy và một hộp nhựa (bên trong không chứa gì).

Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 7 màu gold và 01 điện thoại di động Nokia màu đen.

(Vật chứng của vụ án do Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn đang quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 93/QĐ-VKS-HS ngày 29/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn)

Buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính 1.200.000 (một triệu hai trăm ngàn) đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

4. Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Cơ quan điều tra công an H. HM;
- Chi cục THADS H.HM;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hồng Hoa